kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 05/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.CK1.119

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Phát biểu nào sau đây đúng về chữ số có nghĩa?

A. Các số không đứng trước chữ số khác không đầu tiên thì không phải chữ số có nghĩa.

B. Số chữ số có nghĩa bằng số chữ số ở phần thập phân.

C. Viết thêm số không vào cuối phần thập phân không làm đổi số chữ số có nghĩa.

D. Mọi chữ số không xuất hiện trong một số đều không có nghĩa.

Câu 2. Một vật có khối lượng 15 kg ở mặt đất, lấy $g = 10\ \text{m/s}^2$. Trọng lượng của vật bằng

A. 15 N **B.** 1500 N **C.** 150 N **D.** 2 N

Câu 3. Trong bài thực hành tổng hợp hai lực đồng quy, khi đọc số chỉ phải làm gì?

A. So sánh hợp lực đo được với hợp lực tính theo quy tắc hình bình hành.

B. Đặt mắt vuông góc với mặt số để tránh sai số thị sai.

C. Đánh dấu vị trí cân bằng của vòng nhẫn và phương của từng lực.

D. Kéo sao cho vòng nhẫn trở về đúng vị trí đã đánh dấu.

Câu 4. Khi mô hình hoá bài toán dừng xe, quãng đường dừng gồm những phần nào?

A. Quãng đường xe chạy trong thời gian người lái phản ứng, cộng quãng đường xe đi khi đang hãm.

B. Quãng đường xe chạy trong thời gian người lái phản ứng, nhân với quãng đường xe đi khi đang hãm.

C. Chỉ quãng đường xe chạy trong thời gian người lái phản ứng, trước khi đạp phanh.

D. Chỉ quãng đường xe đi khi đang hãm, tính từ lúc người lái bắt đầu đạp phanh.

Câu 5. Khi xe đang chạy thì phanh gấp, hiện tượng quan sát được là gì?

A. Cốc nước gần như đứng yên tại chỗ. **B.** Nước văng ra khỏi áo.

C. Hành khách nghiêng về phía phải. **D.** Hành khách chúi người về phía trước.

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Một chiếc xe máy có vận tốc đầu 16 m/s và gia tốc $-3\ \text{m/s}^2$. Tính vận tốc sau 3 s.

.....

.....

.....

Câu 7. Đo được $a = 3$ cm và $b = 9$ cm. Tính diện tích tấm bìa.

.....

.....

.....